TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG SƠN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HSST
Ngày 03/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Hải và ông Đặng Xuân Đàn.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Đức Nam, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện VKSND huyện Hương Sơn tham gia phiên tòa: Lê Anh Tuấn, kiểm sát viên.

Vào hồi 07 giờ 30 phút, ngày 03 tháng 10 năm 2018, tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2018/TLST- HS, ngày 31/8/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thị T**; sinh ngày: 01/7/1970; tại xã T, huyện T1, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm X, xã T, huyện T1, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 04/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam;con ông: Phan Thái N (đã chết) và bà Trần Thị B; Có chồng Nguyễn Văn C và 04 con (đứa đầu sinh năm 1998, đứa út sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Bà Hồ Thị B1; sinh năm: 1922 (đã chết); trú tại: Thôn V, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Trần Đức L; sinh năm: 1967; trú tại: Thôn V, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có tại hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 30/7/2018, Phan Thị T có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37V3 – 30AA, có dung tích xi lanh 97cm^3 của gia đình chở theo Mít và Sim đi từ nhà ở xóm X, xã T, huyện T1, tỉnh Nghệ An sang chợ Thị trấn P, huyện H để bán. Do không bán được Mít nên sau khi bán Sim xong, T điều khiển xe mô tô đi theo quốc lộ 8A xuống chợ R thuộc xã S1 để bán. Đến khoảng 07 giờ khi đi đến Km 33 + 800m quốc lộ 8A thuộc địa phận thôn L, xã S1, do T điều khiển xe mô tô đi lấn vào làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ nên đã đâm vào bà Hồ Thị B1 đang đi bộ cùng chiều phía trước làm cho bà B1 bị ngã xuống đường, xe mô tô và T bị ngã trên vùng đất lưu không nằm ngoài lề đường bên phải. Hậu quả của vụ tai nạn giao thông đã làm cho bà Hồ Thị B1 bị tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông ngày 30/7/2018 phản ánh: Quốc lộ 8A đoạn Km 33 + 800m thuộc địa phận thôn L, xã S1, huyện H mặt đường nhựa, rộng 11m (bao gồm 4 làn đường, trong đó 02 làn đường dành cho xe cơ giới ở giữa, mỗi làn rộng 3,5 m, ở giữa được phân chia vạch sơn đứt quảng màu vàng. 02 làn đường dành cho xe thô sơ ở hai bên, mỗi làn rộng 02m, phân chia với làn đường dành cho xe cơ giới bằng vạch kẻ liền màu trắng). Lấy mép đường phía Nam (bên phải theo chiều đi của xe mô tô biển kiểm soát 37V-30AA) làm mép đường phải của vụ tai nạn giao thông. Trên hiện trường có 01 vùng cây cỏ bị dập nát nằm ở vùng đất lưu không nằm ngoài mép đường nhựa, có kích thước 2,1m x 1,6m, vùng cây cỏ bị dập nát có chiều hướng Tây – Đông (theo chiều đi của xe mô tô); tâm vùng cây cỏ bị dập nát cách mép đường phải 1m.

Tại biên bản khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 37V3-30AA phản ánh: Gáo gương chiếu hậu phía bên phải bị đẩy xô lệch từ trước ra sau; mặt ngoài phía góc phải trên gương chiếu hậu phía bên phải bị mài xước có dính đất. Mặt ngoài phía trước tay phanh trước có dính đất; Đầu mút tay nắm bên phải (tay ga) có dĩnh đất; đầu mút bàn để chân người điều khiển phía bên phải có dính cỏ.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi Hồ Thị B1 phản ánh: Vùng chẩm đỉnh phái có khối sưng nề kích thước 3cm x 3cm, có dấu hiệu lún xương hộp sọ; chảy máu mũi, máu miệng; khuỷu tay phải có vết xước trầy da; cẳng tay phải có nhiều vết bầm tím. Kết luận nguyên nhân chết do chấn thương sọ não kín.

* Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Phan Thị T đã chi phí bồi thường cho gia đình bị hại bà Hồ Thị B1 số tiền 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng. Hiện tại người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

* Về vật chứng vụ án: 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37V3-30AA đã trả lại cho chủ sở hữu. 01 đoạn vi deo clip ghi nhận hình ảnh của vụ tai nạn giao thông được coppy vào 01 chiếc USB đã được niêm phong lại và 01 giấy phép lái xe số 401109007C hạng A1 mang tên Phan Thị T chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS-HS, ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố Phan Thị T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Phan Thị T từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41, khoản 6 Điều 260 Bộ luật hình sự cấm bị cáo Phan Thị T hành nghề lái xe mô tô trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và tạm giữ giấy phép lái xe số 401109007C hạng A1 mang tên Phan Thị T trong thời gian cấm lái xe mô tô.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu lưu giữ cùng hồ sơ vụ án 01 chiếc USB đã được niêm phong chứa đựng 01 đoạn vi deo clip ghi nhận hình ảnh của vụ tai nạn giao thông.

- *Về án phí:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phan Thị T.

Bị cáo Phan Thị T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm xe mô tô và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định hành vi Phan Thị T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37V3 – 30AA gây tai nạn hậu quả làm bà Hồ Thị B1 chết. Hành vi đó đã vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận Phan Thị T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Việc truy

tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phạm tội trong lúc Đảng và Nhà nước ra sức kêu gọi tất cả người dân phải nghiêm chỉnh chấp hành Luật giao thông đường bộ nhưng hành vi bị cáo điều khiển xe mô tô lấn sang làn đường dành cho người đi bộ gây ra vụ tai nạn chứng tỏ bị cáo không chấp hành đúng Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Hơn nữa, đã để lại hậu quả nặng nề về sự đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân mà không gì bù đắp nổi. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét một cách toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên cần căn cứ điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[7] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, từ trước đến ngày phạm tội chưa vi phạm pháp luật lần nào, là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ cải tạo, giáo dục các bị cáo, thể hiện tính khoan hồng trong pháp luật.

Hội đồng xét xử cần căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo nghiêm.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận thống nhất bồi thường thiệt hại tổng số tền 60.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay người đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[9] Về hình phạt bổ sung: Để giáo dục bị cáo về ý thức chấp hành pháp luật giao thông cần căn cứ Điều 41, khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự cấm bị cáo lái xe trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật. Tạm giữ giấy phép lái xe số 401109007C hạng A1 mang tên Phan Thị T trong thời gian cấm lái xe.

[10] Về vật chứng vụ án: - 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37V3-30AA Cơ quan Công an huyện H đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- 01 chiếc USB đã được niêm phong chứa đựng 01 đoạn vi deo clip ghi nhận hình ảnh của vụ tai nạn giao thông. Đây không phải là vật chứng bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nhưng lại là tài liệu quan trọng chứng minh hành vi phạm tội và đã được lưu trong hồ sơ vụ án để làm căn cứ xử lý đối với các bị cáo nên cần tịch thu lưu giữ.

[11] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn toàn bộ án phí.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 41, khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Phan Thị T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Phan Thị T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Thị Trung cho UBND xã T, huyện T1, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

- *Về hình phạt bổ sung:* Cấm bị cáo Phan Thị T lái xe trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật. Tạm giữ giấy phép lái xe số 401109007C hạng A1 mang tên Phan Thị T trong thời gian cấm lái xe. (Giấy phép lái xe kèm theo hồ sơ vụ án).

- *Về vật chứng vụ án:* Tịch thu lưu giữ cùng hồ sơ vụ án 01 chiếc USB đã được niêm phong chứa đựng 01 đoạn vi deo clip ghi nhận hình ảnh của vụ tai nạn giao thông.

(Đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/8/2018).

- *Về án phí:* Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phan Thị T.

- *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh (PV 27);
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADA huyện H;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- UBND xã T, huyện T1;
- Lưu hồ sơ, VP.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung